

Số: 25/HĐQT-Cty471

Nghệ An, ngày 20 tháng 04 năm 2019

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: Công ty cổ phần 471

Năm báo cáo : Năm 2018

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần 471
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2900324868
- Vốn điều lệ: 50.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 50.000.000.000 đồng
- Địa chỉ : Số 9 – Trần Nhật Duật – Thành Phố Vinh – Tỉnh Nghệ An
- Điện thoại: 02383 842 356 Fax: 02383 848 964
- Email : congty471@gmail.com
- Website: www.congty471.com.vn
- Mã cổ phiếu: C71

#### 2. Quá trình hình thành và phát triển

Thành lập lại theo quyết định số 2576/QĐ-BGTVT ngày 25 tháng 8 năm 2008 của Bộ giao thông vận tải, trên cơ sở chuyển đổi từ Công đường bộ 471 thành Công ty cổ phần 471.

#### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh:

- Xây dựng các công trình giao thông.
- Khảo sát thiết kế công trình giao thông.
- Thí nghiệm vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng công trình giao thông.
- Sản xuất, mua bán vật liệu xây dựng:

Địa bàn kinh doanh: Trên toàn quốc.

#### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

##### a. Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Vương Đình Ngũ	Chủ tịch HĐQT:	
2	Lê Thái Quang Hào	Phó chủ tịch HĐQT	
3	Mai Anh Đồng	Thành viên HĐQT	

**b. Ban giám đốc:**

TT	Họ và tên	Chức vụ điều hành	Ghi chú
1	Mai Anh Đồng	Tổng Giám đốc	
2	Nguyễn Văn Toàn	Phó Tổng giám đốc	
3	Hồ Tuấn Dũng	Phó Tổng giám đốc	
4	Vũ Hồng Trung	Phó Tổng giám đốc	
5	Nguyễn Thanh Tĩnh	Phó Tổng giám đốc	

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 357 người (tính đến ngày 31/12/2018)

**c. Ban Kiểm soát**

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: Gồm 3 người

TT	Họ và tên	Chức danh trong BKS	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Toàn	Trưởng ban	
2	Đặng Thị Nga	Ủy viên	
3	Nguyễn Cảnh Kiên	Ủy viên	

5. **Định hướng phát triển:** Phát triển bền vững trong lĩnh vực thi công XDCTGT và thi công các công trình khác

6. **Các rủi ro:** Không

**II. Tình hình hoạt động trong năm**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ so sánh
1	Giá trị sản lượng	700.000	1.027.000	146%
2	Doanh thu và thu nhập khác	600.000	983.790	163%
3	Lợi nhuận sau thuế	6.000	5.005	83,4%
4	Trả cổ tức năm (%)	≥ 10%		

**2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

a) Các khoản đầu tư lớn: Đầu tư tài sản cố định: 10 tỷ đồng

b) Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty con: Công ty TNHH Nam Hòa

**3. Tình hình tài chính**

**a) Tình hình tài chính**

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
Tổng giá trị tài sản	624.014.259.822	905.081.695.763
Doanh thu thuần	547.413.996.867	982.683.436.028
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.418.843.213	11.877.182.310
Lợi nhuận khác	4.103.227.271	(5.517.392.228)
Lợi nhuận trước thuế	6.522.070.484	6.359.790.082
Lợi nhuận sau thuế	5.195.357.050	5.005.364.402

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1	<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn = TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1	1	
-	Hệ số thanh toán nhanh	0,73	0,88	
2	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,9	0,9	
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	9,31	14,09	
3	<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
-	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,88	1,08	
4	<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.0094	0.0051	
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.0858	0.0835	
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.00832	0.0055	
	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.0044	0.0012	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần: Tổng số cổ phần đang lưu hành : 5.000.000 CP

Trong đó : Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 5.000.000 CP

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty : 0 CP

b. Cơ cấu cổ đông:

Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2018 là: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng), được chia thành 5.000.000 cổ phần với mệnh giá một cổ phần là: 10.000 đồng.

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : Không

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e. Các chứng khoán khác: Không

III. Báo cáo của Tổng giám đốc (có báo cáo kèm theo)

IV. Đánh giá Hội đồng quản trị.

1. Tình hình chung.

Trong thời gian qua, mặc dù tình hình tìm kiếm công việc, cạnh tranh trong đấu thầu diễn ra ngày càng khốc liệt. Năm 2018 là năm khó khăn đối với các ngành xây dựng giao thông, nhưng Hội đồng quản trị Công ty cổ phần 471 đã thể hiện sự cố gắng và trách nhiệm của mình đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát mọi hoạt động của Công ty và trách nhiệm đối với cổ đông.

Trong quá trình giám sát, HĐQT công ty nhận thấy trong bối cảnh khó khăn, Tổng giám đốc công ty và cán bộ quản lý trong công ty nỗ lực hết sức trong công tác tìm kiếm việc làm, tổ chức triển khai nghiêm túc nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, các quyết định của Hội đồng quản trị tạo bầu không khí đoàn kết, hăng say làm việc trong công ty. Trong công tác sản xuất, thi công tại các công trình, trên quan điểm “*an toàn, chất lượng, tiến độ*”, Ban điều hành đã rất sát sao trong công tác chỉ đạo góp phần nâng cao thương hiệu Công ty, tạo sự phát triển ổn định và bền vững cho công ty.

## **2. Đánh giá về hoạt động của Tổng giám đốc**

Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Tổng giám đốc công ty là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty, chịu sự kiểm tra, giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ. Trong quá trình thực hiện điều hành, Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đều được sự hỗ trợ trực tiếp từ HĐQT.

Đặc biệt là đã có sự phân công, uỷ quyền của HĐQT và sự phối hợp giữa HĐQT và Tổng giám đốc đối với các lĩnh vực công tác chính như công tác tìm kiếm việc làm, công tác đầu tư và quản lý thiết bị, công tác quản lý tài chính, công tác mua bán quản lý vật tư, đàm phán ký kết các hợp đồng.

Hội đồng quản trị luôn yêu cầu báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và đề xuất những vướng mắc cần được HĐQT định hướng giải quyết.

## **3. Các kế hoạch và định hướng trong năm 2019**

### **a. Các hoạt động quản trị của HĐQT :**

HĐQT luôn xem trách nhiệm tối cao của mình là đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, các hoạt động của HĐQT phải minh bạch, phải đặt quyền lợi của các cổ đông và sự phát triển của công ty là trên hết;

- Thực hiện nghiêm túc Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty;
- Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát và phối hợp với Giám đốc công ty và bộ máy quản lý trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh của công ty theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT.

- Tiếp tục rà soát, kiểm tra và tổ chức thực hiện tốt hệ thống quy chế nội bộ công ty một cách đồng bộ, hệ thống, sát thực tế, đáp ứng yêu cầu mới, phù hợp với các quy định hiện hành, làm cơ sở hành lang pháp lý nội bộ cho việc tổ chức và quản lý SXKD có hiệu quả.

### **b. Công tác tìm kiếm việc làm và thu hồi công nợ:**

- Công ty lấy ngành nghề xây dựng giao thông và sản xuất vật liệu xây dựng làm nòng cốt;

- Tiếp tục tập trung đầu tư công tác tìm kiếm việc làm cho năm 2019 và các năm tiếp theo, giữ vững mối quan hệ tốt với các Chủ đầu tư để tìm kiếm cơ hội đấu thầu hoặc chỉ định thầu. Chủ động tìm kiếm các cơ hội để tham gia thi công các công

trình như mở rộng liên danh, liên kết với các đơn vị khác để đấu thầu các dự án;

- Chủ động tìm kiếm và ký kết các hợp đồng thi công bê tông nhựa tại các địa bàn có đặt trạm trộn BTN, cũng như tìm đối tác để tìm đầu ra cho trạm xay đá Trường Lâm.

- Tập trung chỉ đạo thi công các công trình thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng, đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông, và vệ sinh môi trường nhằm giữ vững và quảng bá thương hiệu. Giáo dục cho cán bộ CNV trong toàn công ty nêu cao ý thức trách nhiệm trong việc xây dựng và bảo vệ thương hiệu Công ty cổ phần 471. Xây dựng nếp sống văn hoá doanh nghiệp trong cán bộ CNV

- Chỉ đạo hoàn thành các thủ tục để kịp thời thu hồi công nợ, tránh để khối lượng dờ dang quá nhiều.

**c. Đầu tư thiết bị và công nghệ thi công:**

- Đầu tư mới và bổ sung thêm các thiết bị phục vụ thi công .

- Phát triển khu vực mỏ đá Trường Lâm thành một cụm công nghiệp đồng bộ chuyên sản xuất vật liệu xây dựng, sản xuất bê tông xi măng, bê tông nhựa, chế tạo cầu kiện đúc sẵn.

- Phát triển Xưởng cơ khí về quy mô và tính chuyên nghiệp để chủ động sản xuất chế tạo các cầu kiện sắt thép phục vụ thi công cầu và đáp ứng nhu cầu sửa chữa thiết bị .

**d. Nguồn nhân lực:**

- Sắp xếp lại Bộ máy quản lý gián tiếp của Công ty trên cơ sở tinh nhuệ và gọn nhẹ.

- Theo dõi bổ sung quy hoạch cán bộ, đảm bảo tính kế thừa cán bộ công ty.

- Xây dựng kế hoạch và tiếp tục thực hiện công tác tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực để đảm bảo kịp thời phục vụ sản xuất của công ty. Đặc biệt tập trung bổ sung và nâng cao tay nghề đối với lực lượng công nhân kỹ thuật thi công cầu, thợ cơ khí, thợ sửa chữa, thợ vận hành các thiết bị đặc chủng ...

**e. Các chỉ tiêu chính: Kế hoạch 2019**

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ so sánh với năm thực hiện 2018
1	Giá trị sản lượng	500.000	48,68%
2	Doanh thu và thu nhập khác	400.000	40,66%
3	Lợi nhuận sau thuế (P)	5.000	99,99%
4	Dự kiến trả cổ tức năm (%)	10	100%

**V. Quản trị công ty.**

**1. Hội đồng quản trị, Ban điều hành và, Ban kiểm soát**

**a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc:**

T T	Họ và tên	Chức vụ điều hành	Chức danh trong HĐQT	SLCP có quyền biểu quyết (CP)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Vương Đình Ngũ	Không kiêm nhiệm	Chủ tịch HĐQT	807.262	16,15%	
2	Lê Thái Quang Hào	Không kiêm nhiệm	Phó chủ tịch HĐQT	778.254	15.57%	
3	Mai Anh Đồng	Tổng Giám đốc	UVHĐQT	788.820	15,78%	
4	Nguyễn Văn Toàn	Phó tổng giám đốc	Không	127.199	2,54%	
5	Hồ Tuấn Dũng	Phó tổng giám đốc	Không	30.792	0,62%	
6	Vũ Hồng Trung	Phó tổng giám đốc	Không	47.000	0,94%	
7	Nguyễn Thanh Tĩnh	Phó tổng giám đốc	Không	22.354	0,45%	

**b) Ban Kiểm soát**

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: Gồm 3 người

TT	Họ và tên	Chức danh trong BKS	Sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (CP)	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Văn Toàn	Trưởng ban	127.199	2.54%
2	Đặng Thị Nga	Ủy viên	20.500	0.41%
3	Nguyễn Cảnh Kiên	Ủy viên	0	0.00%

**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.**

Riêng trong năm 2018 HĐQT đã tổ chức các phiên họp để bàn bạc thống nhất các nội dung và đã ban hành các quyết định kịp thời, phổ biến sâu rộng và có tác dụng tích cực đến hoạt động quản lý điều hành sản xuất. Các quyết định và nội dung đã được ban hành và thực hiện:

- Quyết định thanh lý một số máy móc thiết bị không còn hiệu quả đối với hoạt động SXKD của công ty.

- Quyết định đầu tư mua sắm một số thiết bị để phục vụ thi công công trình của công ty. Tổng giá trị Đầu tư tài sản năm 2018 là 10 tỷ đồng.

- Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên .
- Chi trả cổ tức năm 2017 và chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

- Chi quỹ khen thưởng để chi thưởng cho các cá nhân và tập thể đã có thành tích trong sản xuất kinh doanh; Chi quỹ phúc lợi để thăm hỏi các gia đình có hoàn cảnh khó khăn và hỗ trợ cho các em học sinh nghèo vượt khó; Chi quỹ khen thưởng ban điều hành để chi thưởng Ban điều hành có hoạt động tốt.

### **2. Hoạt động của Ban Kiểm soát**

Trong năm 2018 Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp để đánh giá công tác quản lý điều hành công ty của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, thẩm định báo cáo tài chính năm và lập báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Qua các cuộc họp, Ban kiểm soát đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho thời gian tiếp theo, đồng thời đưa ra những đề xuất kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

TT	Họ và tên	Chức danh	Lương và các khoản thu nhập khác, thù lao	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát</b>			
1	Vương Đình Ngũ	Chủ tịch HĐQT	442.145.000	
2	Lê Thái Quang Hào	Phó CT HĐQT	394.081.000	
3	Mai Anh Đồng	TV HĐQT – Tổng giám đốc	417.343.000	
5	Nguyễn Văn Toàn	Trưởng BKS – P.Tổng giám đốc	363.527.000	
6	Đặng Thị Nga	TV BKS - PP TCHC	166.329.000	
7	Nguyễn Cảnh Kiên	TV BKS - TP KD	245.588.000	
<b>II</b>	<b>Ban giám đốc</b>			
9	Hồ Tuấn Dũng	Phó tổng giám đốc	305.049.000	
10	Vũ Hồng Trung	Phó tổng giám đốc	306.950.000	
11	Nguyễn Thanh Tĩnh	Phó tổng giám đốc	306.950.000	

b) Giao dịch cổ phiếu:

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn và người có liên quan:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu giao dịch trong kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu cuối kỳ	Chi chú
1	Vương Đình Ngũ	CTHĐQT	807.262	0	807.262	16,15%	
2	Lê Thái Quang Hào	Phó CTHĐQT	778.254	0	778.254	15,57%	
3	Mai Anh Đồng	TVHĐQT, Tổng giám đốc	788.820	0	788.820	15,78%	
4	Vũ Hồng Trung	Phó tổng giám đốc	47.000	0	47.000	0,94%	
5	Nguyễn Văn Toàn	Trưởng BKS, Phó tổng giám đốc	127.199	0	127.199	2,54%	
6	Hồ Tuấn Dũng	Phó tổng giám đốc	30.792	0	30.792	0,62%	
7	Nguyễn Thanh Tĩnh	Phó tổng giám đốc	22.354	0	22.354	0,45%	
8	Đặng Thị Nga	Thành viên Ban Kiểm soát	20.500	0	19.400	0,41%	
9	Nguyễn Cảnh Kiên	Thành viên Ban Kiểm soát	0	0	0	0%	
10	Vương Thị Ánh Dương	Không	998.600	0	998.600	19,97%	

**VI. Báo cáo tài chính (có báo cáo tài chính 2018)**



**Vương Đình Ngũ**